

Bản án số: 176/2017/HSST
Ngày 26/7/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và ông Bàn Văn Chanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Bình Phương, cán bộ
Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Mùi Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 175/2017/HSST ngày 13 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùi Văn B – Sinh ngày 06/11/1995.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản L, xã T, huyện M, tỉnh Sơn La;

Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Mùi Văn T – Sinh năm 1977; con bà Vì Thị C – Sinh năm 1975; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

Ngày 25/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Ngày 24/02/2016 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 19/5/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người bị hại:

- Hà Viết L – Sinh năm 1966.

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú tại: Bản Áng 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Trần Văn Q – Sinh năm 1992.

Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú tại: Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Trương Ngọc T – Sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Tiểu khu 12, thị trấn M, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY

Bị cáo Mùi Văn B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng cuối tháng 4 năm 2017, Mùi Văn B đến xây nhà thuê cho anh Phan Văn Q, sinh năm 1989 tại Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, nhóm thợ xây do anh Hà Việt L, sinh năm 1966; Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú tại: Bản Áng 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La làm chủ cai công trình và anh Trần Văn Q – Sinh năm 1992; Nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã G, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Tạm trú tại: Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La cùng là thợ xây, nhóm thợ xây của B ăn ở và sinh hoạt tại ngôi nhà của anh Q cạnh ngôi nhà mới đang xây dựng.

Khoảng 20^h ngày 22/4/2017, B đã xin anh L ứng trước 200.000 đồng tiền công, anh L đồng ý. Sau khi ứng được tiền B đi đến khu vực Tiểu khu 6, thị trấn M, huyện M cùng ăn uống với bạn của B đến khoảng 23^h cùng ngày, sau khi ăn cơm xong B đi xe máy ôm của một người đàn ông không quen biết về nhà anh Q. Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên B đã nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động của những người thợ cùng làm với B để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi về đến nhà anh Q, B thấy anh L và anh Q ngủ ở trên giường khu vực phòng khách, do B nắm được thói quen của anh L và anh Q khi ngủ thường để điện thoại ở đầu giường nên B đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Q 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S3 và của anh L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 vỏ màu trắng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 vỏ màu đỏ, đen. Sau khi lấy trộm được 03 chiếc điện thoại di động của anh L và anh Q, B đi bộ đến khu vực Nghĩa trang Liệt sĩ M thuộc địa phận Tiểu khu 10, thị trấn M, B đã gọi điện cho anh Bùi Văn T, sinh năm 1985, trú tại: Tiểu khu V, thị trấn N, huyện M là anh rể của B đến đón B về nhà anh T. Khi đến nhà anh T, B cất giấu 03 chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được và trong túi áo khoác của B.

Sáng ngày 25/4/2017, B một mình đi bộ đến ngã ba Tiểu khu V, thị trấn N, huyện M thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến khu vực chợ Km70 thuộc Tiểu khu B, thị trấn N, huyện M để tìm nơi bán điện thoại, B đã tháo 03 chiếc sim đang lắp trong 03 chiếc máy điện thoại rồi cất vào túi áo khoác đang mặc. Đến khoảng 9^h cùng ngày, B đã bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S3 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 cho một người thanh niên không quen biết với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, B đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết đến thị trấn M, huyện M tìm nơi bán chiếc điện

thoại Nokia X2. Khoảng 11^h cùng ngày, B đi đến cửa hàng điện thoại của anh Trương Ngọc T, sinh năm 1985, trú tại: Tiểu khu 12, thị trấn M, huyện M qua trao đổi B đã bán cho anh T chiếc điện thoại Nokia X2 với giá 200.000 đồng, số tiền bán 03 chiếc điện thoại được 1.200.000 đồng B đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 25/5/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định hiện trường nơi xảy ra vụ án tại nhà ở của anh Phan Văn Q, sinh năm 1989, tại Tiểu khu 34, xã Đ, huyện M, quá trình xác định hiện trường không phát hiện và thu giữ gì.

Ngày 19/5/2017 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu đã Quyết định trưng cầu định giá tài sản đối với 03 chiếc điện thoại di động mà Mùi Văn B đã trộm cắp. Tại kết luận định giá tài sản số 19/TĐG – TCKH, ngày 19/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu đã xác định trị giá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S3 của anh Trần Văn Q trị giá 700.000 đồng; 02 chiếc điện thoại di động của anh Hà Viết L gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone 5 trị giá 2.500.000 đồng và 01 chiếc điện thoại Nokia X2 trị giá 400.000 đồng. Tổng giá trị định giá là 3.600.000 đồng.

Về bồi thường dân sự: Anh Trần Văn Q đề nghị Mùi Văn B bồi thường số tiền 700.000 đồng; Anh Hà Viết L đề nghị Mùi Văn B bồi thường 2.000.000 đồng và Anh Trương Ngọc T đề nghị Mùi Văn B bồi thường 200.000 đồng, hiện Mùi Văn B chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số: 138/CT - VKS ngày 12/7/2017, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã truy tố bị cáo với nội dung: Truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Mộc Châu để xét xử đối với bị can Mùi Văn B về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu đã phát biểu ý kiến, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mùi Văn B phạm tội: Trộm cắp tài sản, áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Văn B từ 24 đến 30 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 vỏ màu đỏ, đen đã qua sử dụng cho anh Hà Viết L là chủ quản lý sử dụng.

Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 586 và 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Hà Viết L số tiền 2.000.000 đồng; Bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền 700.000 đồng và bồi thường cho anh Trương Ngọc T số tiền 200.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo giữ nguyên lời khai của mình như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với đơn trình báo của người bị hại; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản định giá tài sản; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản về việc trả lại tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 24/4/2017 lợi dụng sự sơ hở của công dân trong việc quản lý tài sản, bị cáo Mùi Văn B đã có hành vi lén lút trộm cắp 03 chiếc điện thoại di động của anh Trần Văn Q và anh Hà Viết L có trị giá 3.600.000 đồng mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS có mức hình phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Ngoài ra bị cáo còn thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ.

Sau khi nghị án, hội đồng xét xử đã đánh giá các tình tiết, nội dung vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp công dân, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây bức xúc trong xã hội.

Bị cáo có hai tiền án về tội cùng loại chưa được xóa án tích bị cáo lại phạm tội, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự. Do đó đối với bị cáo cần phải có một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo,

ăn năn hối cải. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo phần nào.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

Đối với 02 chiếc điện thoại di động mà B đã bán cho người thanh niên không quen biết, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không thu giữ được.

Đối với anh Trương Ngọc T là người mua chiếc điện thoại Nokia X2 của Mùi Văn B, quá trình điều tra xác định anh T hoàn toàn không biết đó là tài sản do B trộm cắp mà có, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu không quy kết trách nhiệm hình sự đối với Trương Ngọc T về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với anh Bùi Văn T và người thanh niên không quen biết đã mua 02 chiếc điện thoại di động của B, do anh T và người thanh niên này không biết việc B đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản do đó không đề cập đến việc xử lý.

Đối với 03 chiếc sim điện thoại của anh Q và anh L mà Mùi Văn B đã tháo ra, do bị cáo không xác định được đã làm rơi ở đâu nên không có căn cứ để truy tìm.

Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 vỏ màu đỏ, đen đã qua sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho anh Hà Viết L là chủ sở hữu quản lý sử dụng là đúng pháp luật cần chấp nhận.

Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa người bị hại anh Hà Viết L yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 5 là 2.000.000 đồng và anh Trần Văn Q yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh trị giá chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S3 là 700.000 đồng, do đó cần buộc bị cáo Mùi Văn B phải bồi thường cho anh Hà Viết L số tiền 2.000.000 đồng; Bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền 700.000 đồng và bồi thường cho anh Trương Ngọc T số tiền 200.000 đồng..

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn trên 45 ngày, Hội đồng xét xử không phải ra quyết định tạm giam sau phiên tòa đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Mùi Văn B đã phạm tội: Trộm cắp tài sản.

1 .Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mùi Văn B 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 19/5/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Hà Viết L số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng); Bồi thường cho anh Trần Văn Q số tiền 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) và bồi thường cho anh Trương Ngọc T số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1, 2, 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2 vỏ màu đỏ, đen đã qua sử dụng cho anh Hà Viết L là chủ sở hữu quản lý sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 99 BLTTHS; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn)

Báo cho bị cáo, người bị hại có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THA Mộc Châu;
- Người có QLNVLQ;
- Cơ quan THA H/S;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Triệu Văn Quang